

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 01/HL1/2026



I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: HỘ KINH DOANH HÙNG LINH 1

Địa chỉ trụ sở: NO 17-LK 616, 617, 618 Khu Giếng Sen, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội.

Địa chỉ nơi sản xuất: NO 17-LK 616, 617, 618 Khu Giếng Sen, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội

Điện thoại: 0877875898

Mã số doanh nghiệp/hộ kinh doanh: 8942254765-001 do Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Hà Đông cấp thay đổi lần thứ 1 ngày 25/10/2025.

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: 52/2026/ATTP-CNĐK Ngày Cấp: 28/4/2026 Nơi cấp: UBND phường Hà Đông

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: **NƯỚC ĐÁ DÙNG LIỀN DELTA**

2. Thành phần: Nước đã qua xử lý đạt quy chuẩn QCVN 01-1:2024/BYT của Bộ Y tế ban hành kèm theo Thông tư số 52/2024/TT-BYT ngày 31/12/2024.

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 02 tháng kể từ ngày sản xuất.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì: 1 kg, 2kg, 3 kg, 4 kg, 5kg, 10kg, 15kg.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm: HỘ KINH DOANH HÙNG LINH 1

Địa chỉ trụ sở: NO 17-LK 616, 617, 618 Khu Giếng Sen, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội.

Địa chỉ nơi sản xuất: NO 17-LK 616, 617, 618 Khu Giếng Sen, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội

III. Mẫu nhãn sản phẩm: theo mẫu nhãn đính kèm.

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Phù hợp với quy định về an toàn thực phẩm số: - QCVN 10:2011/BYT Quy

chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với nước đá dùng liền.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Hà Đông, ngày 04 tháng 5 năm 2026
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT



MẪU NHÃN SẢN PHẨM

Tên tổ chức, cá nhân: **HỘ KINH DOANH HÙNG LINH 1**

Địa chỉ trụ sở: NO 17-LK 616, 617, 618 Khu Giếng Sen, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội.

Địa chỉ nơi sản xuất: NO 17-LK 616, 617, 618 Khu Giếng Sen, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội

NƯỚC ĐÁ DÙNG LIỀN DELTA

Sản phẩm đạt QCVN 10:2011/BYT của Bộ Y tế về quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với nước đá dùng liền

Thành phần: Nước đã qua xử lý đạt quy chuẩn QCVN 01-1:2024/BYT

Chỉ tiêu chất lượng chủ yếu: Hàm lượng clo dư $\leq 5\text{mg/l}$

Ngày sản xuất: In trên bao bì

Hạn sử dụng: In trên bao bì

Hướng dẫn sử dụng: Sản phẩm ăn liền

Bảo quản: Bảo quản ở nhiệt độ $< - 5\text{ }^{\circ}\text{C}$. Để nơi thoáng mát, sạch sẽ, tránh xa các loại hóa chất độc hại.

Khối lượng tịnh: In trên bao bì

Số tự CBCL: 01/HL1/2026 **Giấy chứng nhận ATTP:** 52/2026/ATTP-CNĐK

Hà Đông, ngày 04 tháng 5 năm 2026
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

HỘ KINH DOANH HÙNG LINH 1
MST: 038201000142
NO17-LK616, 617, 618 Khu Giếng Sen,
Phường Hà Đông, Thành Phố Hà Nội, Việt Nam
SĐT: 0877875898

Trần Xuân Hùng

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ HỘ KINH DOANH

Mã số hộ kinh doanh: 8942254765-001

Đăng ký lần đầu, ngày 25 tháng 06 năm 2025

Đăng ký thay đổi lần thứ: 1, ngày 25 tháng 10 năm 2025

1. Tên hộ kinh doanh:

Tên hộ kinh doanh viết bằng tiếng Việt: HỘ KINH DOANH HÙNG LINH 1

2. Trụ sở của hộ kinh doanh: NO17-LK616, 617, 618 Khu Giếng Sen, Phường Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0877875898

Fax:

Thư điện tử:

Website:

3. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Sản xuất, phân phối hơi nước, nước nóng, điều hoà không khí và sản xuất nước đá	3530 (Chính)

4. Vốn kinh doanh:

Vốn kinh doanh (Bằng số): 80.000.000 đồng

Vốn kinh doanh (Bằng chữ): Tám mươi triệu đồng.

5. Chủ thể thành lập hộ kinh doanh: Cá nhân

6. Thông tin về chủ hộ kinh doanh:

Họ và tên: TRẦN XUÂN HÙNG

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 10/09/2001 Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Số định danh cá nhân: 038201000142

Nơi thường trú: Thôn Cao Mật Thượng, Xã Bình Minh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Nơi ở hiện tại: Số 1 ngõ 6 thôn Cao Mật Thượng, Xã Bình Minh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

HỘ KINH DOANH HÙNG LINH 1
MST: 038201000142
NO17-LK616, 617, 618 Khu Giếng Sen,
Phường Hà Đông, Thành Phố Hà Nội, Việt Nam
SĐT: 0877875898

TRƯỞNG PHÒNG
PHÒNG
KINH TẾ,
HẠ TẦNG VÀ
ĐÔ THỊ
P. HÀ ĐÔNG - T.P HÀ NỘI
Nguyễn Văn Long

ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG HÀ ĐÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 52/2026/ATTP-CNĐK
(Mã hồ sơ: H26.147-260415-0055)

GIẤY CHỨNG NHẬN

CƠ SỞ ĐỦ ĐIỀU KIỆN AN TOÀN THỰC PHẨM

TÊN CƠ SỞ: HỘ KINH DOANH HÙNG LINH 1

CHỦ CƠ SỞ: TRẦN XUÂN HÙNG

ĐỊA CHỈ: NO 17-LK 616, 617, 618 Khu Giếng Sen, phường Hà
Đông, thành phố Hà Nội

DIỆN THOẠI: 0877875898

ĐỦ ĐIỀU KIỆN AN TOÀN THỰC PHẨM THEO QUY ĐỊNH
Sản xuất thực phẩm (Loại hình nước đá dùng liền)

GIẤY CHỨNG NHẬN NÀY CÓ GIÁ TRỊ 03 NĂM KỂ TỪ NGÀY CẤP

Hà Đông, ngày 28 tháng 4 năm 2026

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

HỘ KINH DOANH HÙNG LINH 1
MST: 038201000142
NO17-LK616, 617, 618 Khu Giếng Sen,
Phường Hà Đông, Thành Phố Hà Nội, Việt Nam
SĐT: 0877875898



Nguyễn Hữu Hiến



BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y TẾ CÔNG CỘNG
TRUNG TÂM XÉT NGHIỆM
LABORATORY CENTER



Địa chỉ: Số 1A, đường Đức Thắng, phường Đông Ngạc, thành phố Hà Nội
 Address: No.1A, Duc Thang Street, Dong Ngac Ward, Ha Noi City
 Phone: (+84) 332592223; Hotline: (+84) 962958209 Website: <https://huphlab.vn/>

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Số/No: W2603-482 (26.658)

- Tên mẫu/ Name of sample : Nước đá dùng liền Delta
- Loại mẫu/ Sample type : Nước đá
- Tên khách hàng/ Name of customer : Hộ kinh doanh Hùng Linh I
- Địa chỉ khách hàng/ Address of customer : Lô 17, LK616, 617, 618 Khu Giếng Sen, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, TP. Hà Nội
- Mô tả mẫu/ Description : Mẫu đựng trong 1 túi 5kg bảo quản lạnh 98
- Ngày nhận mẫu/ Date of receiving : 24/03/2026
- Người lấy/gửi mẫu/ Sample taking : Trần Xuân Hùng
- Thời gian thử nghiệm/ Testing time : 24/03/2026 – 03/04/2026
- Kết quả thử nghiệm/ Test results :

HỘ KINH DOANH HÙNG LINH I
MST: 038201000142
 Lô 17, LK616, 617, 618 Khu Giếng Sen,
 Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, TP. Hà Nội
Số đăng ký thuế: 038201000142

TT No	Tên chỉ tiêu Characteristic	Phương pháp thử Test method	Đơn vị Unit	Kết quả Result	QCVN 10:2011/BYT
				W2603-482	Giới hạn tối đa
1	Clor dư(*)	SMEWW 4500-Cl-G:2023	mg/L	KPH (LOD=0,07)	5
2	<i>E. coli</i> (*)	TCVN 6187-1:2019	CFU/250mL	KPH	0
3	Coliform tổng số(*)	TCVN 6187-1:2019	CFU/250mL	KPH	0
4	<i>Pseudomonas aeruginosa</i> (*)	TCVN 8881:2011	CFU/250mL	KPH	0
5	<i>Streptococci faecal</i> (*)	TCVN 6189-2:2009	CFU/250mL	KPH	0
6	Bào tử vi khuẩn kỵ khí khử sulfit	TCVN 6191-2:1996	CFU/50mL	KPH	0

Ghi chú:

Mẫu do khách hàng gửi đến;

QCVN 10:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với nước đá dùng liền;

KPH: Đối với các chỉ tiêu Hóa: Không phát hiện, kết quả nhỏ hơn giới hạn phát hiện của phương pháp; Đối với các chỉ tiêu Sinh:

Không phát hiện là không có khuẩn lạc nào mọc trên đĩa môi trường nuôi cấy;

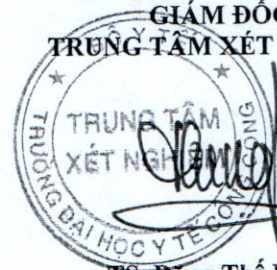
Các chỉ tiêu đánh dấu (*) là chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025:2017.

PHỤ TRÁCH
PHÒNG DỊCH VỤ NƯỚC, QTMT&MTLĐ

Ths. Vũ Thị Cúc

Hà Nội, ngày 03 tháng 04 năm 2026

GIÁM ĐỐC
TRUNG TÂM XÉT NGHIỆM



TS. Đặng Thế Hưng

- Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm/ Test results are valid for the submitted sample(s) only.
- Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm xét nghiệm thuộc Trường Đại học Y tế công cộng/ The test report must not be reproduced without the written approval of Laboratory Center of HUPH.
- Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu/ Name of sample(s) and customer are written as customer's request.



BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y TẾ CÔNG CỘNG
TRUNG TÂM XÉT NGHIỆM
LABORATORY CENTER



VILAS 1008

Địa chỉ: Số 1A, đường Đức Thắng, phường Đông Ngạc, thành phố Hà Nội
 Address: No.1A, Duc Thang Street, Dong Ngac Ward, Ha Noi City
 Phone: (+84) 332592223; Hotline: (+84) 962958209 Website: <https://huphlab.vn/>

HỘ KINH DOANH HÙNG LINH I
MST: 038201000142
 NGUYỄN KIỆT LÊ, 617, 618 Khu Giếng Sen,
 Phường Hà Đông, Thành Phố Hà Nội, Việt Nam
SĐT: 0877875898

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Số/No: W2603-481 (26.658)

- Tên mẫu/ Name of sample : Mẫu nước đầu vào
- Loại mẫu/ Sample type : Nước sạch
- Tên khách hàng/ Name of customer : Hộ kinh doanh Hùng Linh 1
- Địa chỉ khách hàng/ Address of customer : Lô 17, LK616,617,618 khu Giếng Sen, phường Hà Đông, TP. Hà Nội
- Mô tả mẫu/ Description : Mẫu đựng trong 1 chai PE 1,5 lít ở điều kiện thường
- Ngày nhận mẫu/ Date of receiving : 24/03/2026
- Người lấy/gửi mẫu/ Sample taking : Trần Xuân Hùng
- Thời gian thử nghiệm/ Testing time : 24/03/2026 – 03/04/2026
- Kết quả thử nghiệm/ Test results :

TT No	Tên chỉ tiêu Characteristic	Phương pháp thử Test method	Đơn vị Unit	Kết quả Result	QCVN 01-1:2024/BYT
				W2603-481	Ngưỡng giới hạn cho phép
1	Coliform tổng số(*)	TCVN 6187-1:2019	CFU/100 mL	KPH	<1
2	E. coli(*)	TCVN 6187-1:2019	CFU/100 mL	KPH	<1
3	Arsenic (As)(*)	SMEWW 3113B:2023	mg/L	KPH (LOD=0,0006)	0,01
4	Màu sắc(*)	TCVN 6185:2015	TCU	<5	15
5	Clo dư tự do(*)	SMEWW 4500-Cl-G:2023	mg/L	KPH (LOD=0,07)	0,2 ÷ 1
6	Mùi(*)	HPL.GC 0139 : 2025 (Ref. SMEWW 2150:2023)	-	Không có mùi lạ	Không có mùi lạ
7	pH(*)	TCVN 6492:2011	-	7,71	6 ÷ 8,5
8	Độ đục(*)	TCVN 12402-1:2020	NTU	0,54	2
9	Permanganat(*)	TCVN 6186:1996	mg/L	0,67	2
10	Amoni(*)	TCVN 6179-1:1996	mg/L	KPH (LOD=0,03)	1
11	Trực khuẩn mũ xanh (Pseudomonas aeruginosa)(*)	TCVN 8881:2011	CFU/ 100mL	KPH	<1
12	Tụ cầu vàng (Staphylococcus aureus)(*)	SMEWW 9213B:2023	CFU/ 100mL	KPH	<1

Ghi chú:

Mẫu do khách hàng gửi đến;

QCVN 01-1:2024/BYT: QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA VỀ CHẤT LƯỢNG NƯỚC SẠCH SỬ DỤNG CHO MỤC ĐÍCH SINH HOẠT;

(1): Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt ;

KPH: Đối với các chỉ tiêu Hóa: Không phát hiện, kết quả nhỏ hơn giới hạn phát hiện của phương pháp; Đối với các chỉ tiêu Sinh:

Không phát hiện là không có khuẩn lạc nào mọc trên đĩa môi trường nuôi cấy;

Các chỉ tiêu đánh dấu (*) là chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025:2017.

Hà Nội, ngày 03 tháng 04 năm 2026

PHỤ TRÁCH
PHÒNG DỊCH VỤ NƯỚC, QTMT&MTLD

GIÁM ĐỐC
TRUNG TÂM XÉT NGHIỆM

Ths. Vũ Thị Cúc



TS. Đặng Thế Hưng

- Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm/ Test results are valid for the submitted sample(s) only.
- Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm xét nghiệm thuộc Trường Đại học Y tế công cộng/ The test report must not be reproduced without the written approval of Laboratory Center of HUPH.
- Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu/ Name of sample(s) and customer are written as customer's request.